

Ninh Thuận, ngày      tháng      năm 2022

Số:            /BC-BCĐ

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận tháng 11 năm 2022 (từ ngày 21/10/2022 đến ngày 17/11/2022)**

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 tỉnh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh tháng 11 năm 2022, từ ngày 21/10/2022 đến ngày 17/11/2022 như sau:

#### **I. Tình hình, kết quả công tác phòng, chống dịch Covid-19:**

##### **1. Tình hình dịch Covid-19:**

- Trong tháng (từ ngày 21/10/2022 đến 17/11/2022) cấp mã số cho 12 ca nhiễm Covid-19 mới, trong đó: thành phố Phan Rang - Tháp Chàm 04 ca, huyện Ninh Phước 02 ca, huyện Ninh Sơn 02 ca, huyện Thuận Nam 01 ca, 03 ca có địa chỉ ngoài tỉnh; không có trường hợp tử vong do bệnh Covid-19.

- Tính từ đầu năm 2022 đến nay (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 17/11/2022), toàn tỉnh ghi nhận 3.040 trường hợp mắc Covid-19, 07 trường hợp tử vong. So với 321 ngày trước đó (tính từ 18/4 đến 31/12/2021), số trường hợp mắc giảm 47,2% (3.040/5.756), tử vong giảm 86,8% (7/53). Hiện còn 01 bệnh nhân đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh.

- Về đánh giá cấp độ dịch theo Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế, tính đến 17g00 ngày 17/11/2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận: 100% huyện, thành phố đạt cấp độ 1 ở quy mô cấp huyện/thành phố; 100% xã, phường, thị trấn đạt cấp độ 1 ở quy mô cấp xã. Toàn tỉnh: cấp độ 1. Các hoạt động sản xuất kinh doanh được phục hồi, thích ứng linh hoạt với cấp độ dịch bệnh. Đời sống sinh hoạt của người dân, người lao động ổn định.

##### **2. Các giải pháp, biện pháp:**

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Công điện số 755/CD-TTg ngày 25/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 và Thông báo số 288/TB-VPCP ngày 19/9/2022 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 tại phiên họp thứ 17 của Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 trực tuyến với các địa phương; Tiếp tục củng cố

năng lực hệ thống phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh sẵn sàng đáp ứng với các tình huống dịch bệnh quay trở lại. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Kết quả tiêm vắc xin phòng bệnh Covid-19 cho các nhóm tuổi trên địa bàn tỉnh *cập nhật đến ngày 21/11/2022*, như sau:

+ Nhóm người  $\geq 18$  tuổi đã tiêm mũi 1 là 449.377 người, đạt 120,3%, số tiêm mũi 2 có 433.368 người đạt 116,0%, số tiêm mũi 3 (nhắc 1) có 349.611 người đạt 93,6% (người  $\geq 50$  tuổi: đã tiêm 2 mũi có 134.559 người đạt 117,5%, tiêm mũi 3 có 112.367 người đạt 98,1%). Nhóm người tiêm vắc xin mũi 4 (mũi nhắc 2) đã tiêm được 82.068 người đạt 75,2%.

+ Nhóm trẻ từ 12 - 17 tuổi đã tiêm mũi 1 là 62.586 trẻ đạt 119%, số tiêm mũi 2 là 58.922 trẻ đạt 112%, số tiêm mũi 3 là 31.722 trẻ đạt 60,3%.

+ Nhóm trẻ từ 5 - <12 tuổi: đã tiêm mũi 1 cho 66.197 trẻ, đạt tỷ lệ 110,7%; Số trẻ đã tiêm mũi 2 là 51.886 trẻ, đạt tỷ lệ 86,8%.

- Sẵn sàng các cơ sở điều trị Covid-19 tại các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện; Kết hợp liên thông điều trị người nhiễm tại nhà, thông qua hoạt động điều phối, điều trị theo mô hình tháp 3 tầng; Tổ chức theo dõi, điều chuyển phù hợp với tình hình dịch bệnh. Thuốc kháng vi rút điều trị cho người mắc Covid-19 (F0): hiện đang còn tồn 285 liều Molnupiravir 200mg; 04 liều Favipiravir 200mg; 779 gói A, 2.389 gói B; 19.017 viên Xuyên Tâm liên; 10 hộp Casirivimab+Imdevimab (120mg/ml) và Remdesivir 100mg/ml là 7.304 lọ.

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ tiếp tục trong trạng thái bình thường mới; Công tác chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 được thực hiện linh hoạt, đồng bộ, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

### **III. Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

- Tiếp tục triển khai các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 theo Kế hoạch số 6744/KH-UBND ngày 11/12/2021, và Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 theo Kế hoạch số 1574/KH-UBND ngày 17/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Duy trì thường xuyên công tác giám sát dịch Covid-19 theo Công văn số 1997/UBND-VXNV ngày 12/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 2484/KH-UBND ngày 08/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) trên địa bàn tỉnh; Đẩy mạnh tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 3, mũi 4 cho người từ 18 tuổi trở lên; Hoàn thành tiêm đủ 2 mũi cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi và tiêm mũi 3 cho trẻ từ 12 đến 17 tuổi.

- Tổ chức rà soát, cập nhật số liệu dân cư trên địa bàn quản lý theo từng nhóm tuổi, để tiêm vắc xin phòng Covid-19 đảm bảo đủ các mũi tiêm theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Y tế.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh tháng 11 năm 2022, từ ngày 21/10/2022 đến ngày 17/11/2022./.

***Nơi nhận:***

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ chống dịch Covid-19 tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, VXNV. NNN

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THỨ NHẤT**

  

---

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Long Biên**

**KẾT QUẢ TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19**  
**(Cập nhật đến ngày 21/11/2022)**

**SỐ LIỆU BÁO CÁO HÀNG NGÀY TRÊN HỆ THỐNG TIÊM CHỦNG QUỐC GIA**

ĐƠN VỊ	Người từ 5 tuổi - < 12 tuổi				Người từ 12-17 tuổi						Người từ 18 tuổi						Người từ 50 tuổi						Nhóm người tiêm vắc xin nhắc lần 2	
	Mũi tiêm		Tỷ lệ		Mũi tiêm			Tỷ lệ			Mũi tiêm			Tỷ lệ			Mũi tiêm			Tỷ lệ			Mũi tiêm	Tỷ lệ
	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 1	Mũi 2	Mũi 3	Mũi 4	Mũi 4
Phan Rang-TC	16.737	11.718	102,8	72,0	19.872	18.926	9.800	139,0	132,4	68,6	136.841	131.396	103.872	117,8	113,1	89,4	46.565	44.966	36.723	117,1	113,1	92,4	30.385	76,0
Ninh Phước	13.072	11.005	105,7	89,0	11.351	10.410	5.825	115,4	105,8	59,2	94.493	90.691	63.673	128,1	122,9	86,3	29.461	28.564	21.009	141,1	136,8	100,7	8.570	45,4
Ninh Hải	11.692	10.378	113,4	100,7	10.191	9.599	6.105	122,4	115,3	73,4	69.961	68.667	62.092	111,5	109,4	98,9	21.681	21.302	19.896	114,5	112,5	105,0	16.149	94,9
Ninh Sơn	8.274	5.837	146,3	103,2	7.449	7.136	3.784	102,5	98,2	52,1	54.577	53.508	46.572	114,4	112,1	97,6	18.179	17.964	16.696	109,3	108,0	100,4	10.239	67,5
Bác Ái	4.330	3.413	116,3	91,6	3.863	3.508	1.646	101,4	92,1	43,2	20.779	19.827	16.787	119,2	113,7	96,3	4.176	4.007	3.354	125,0	119,9	100,4	6.506	127,1
Thuận Bắc	5.967	4.803	100,5	80,9	4.186	3.779	2.246	121,3	109,5	65,1	29.236	27.893	23.170	135,7	129,4	107,5	7.289	6.955	5.646	131,3	125,3	101,7	5.066	89,0
Thuận Nam	6.125	4.732	110,9	85,7	5.674	5.564	2.316	101,2	99,2	41,3	43.490	41.386	33.445	126,9	120,7	97,6	11.380	10.801	9.043	120,0	113,9	95,4	5.153	70,3
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>66.197</b>	<b>51.886</b>	<b>110,7</b>	<b>86,8</b>	<b>62.586</b>	<b>58.922</b>	<b>31.722</b>	<b>119,0</b>	<b>112,0</b>	<b>60,3</b>	<b>449.377</b>	<b>433.368</b>	<b>349.611</b>	<b>120,3</b>	<b>116,0</b>	<b>93,6</b>	<b>138.731</b>	<b>134.559</b>	<b>112.367</b>	<b>121,1</b>	<b>117,5</b>	<b>98,1</b>	<b>82.068</b>	<b>75,2</b>

TT	ĐƠN VỊ	DÂN SỐ					Nhóm người tiêm nhắc lần 2 (*) (huyện/Tp đăng ký)
		Từ 5 - 11 tuổi	Từ 12-17 tuổi	Từ 18 tuổi	Từ 50 tuổi		
1	<b>Phan Rang-TC</b>	16.279	14.293	116.132	39.749	39.969	
2	<b>Ninh Phước</b>	12.366	9.837	73.771	20.873	18.872	
3	<b>Ninh Hải</b>	10.307	8.323	62.757	18.942	17.014	
4	<b>Ninh Sơn</b>	5.655	7.268	47.712	16.626	15.179	
5	<b>Bác Ái</b>	3.724	3.809	17.435	3.342	5.117	
6	<b>Thuận Bắc</b>	5.938	3.450	21.550	5.550	5.691	
7	<b>Thuận Nam</b>	5.524	5.608	34.275	9.481	7.325	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>59.793</b>	<b>52.588</b>	<b>373.632</b>	<b>114.563</b>	<b>109.167</b>	

**Ghi chú: (Nguồn)**  
 1/ Công văn số 880/UBND-TH ngày 24/3/2022 UBND Tp. PRTC;  
 2/ Công văn số 1043/UBND-VX ngày 24/3/2022 UBND Ninh Phước;  
 3/ Công văn số 1465/UBND-VX ngày 28/3/2021 UBND huyện Ninh Hải;  
 4/ Công văn số 830/UBND-TH ngày 25/3/2022 UBND huyện Ninh Sơn;  
 5/ Công văn số 443/UBND-TH ngày 15/3/2022 UBND huyện Bác Ái;  
 6/ Công văn số 1165/UBND-VX ngày 28/3/2022 UBND huyện Thuận Bắc;  
 7/ Công văn số 1011/UBND-VX ngày 28/3/2022 UBND Thuận Nam.  
 8/ Công văn 2708 UBND tỉnh ngày 22/6/2022 điều chỉnh dân số 5 - 11 tuổi